

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: bà Nguyễn Thị Tuyết G, sinh năm 1973; địa chỉ: số 11 đường HTM, tổ 10, thị trấn LN, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: ông Đoàn Duy L, sinh năm 1984 và bà TRn Thị TRm, sinh năm 1984; địa chỉ: thôn AHp, xã LH, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Vợ chồng ông Đoàn Duy L, bà TRn Thị TRm có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết G số tiền tổng cộng 950.000.000đ (chín trăm năm mươi triệu đồng); trong đó nợ gốc 900.000.000đồng và 50.000.000đồng nợ lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí: vợ chồng ông Đoàn Duy L, bà TRn Thị TRm nhận chịu 20.250.000đồng án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết G số tiền 26.594.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003743 ngày 28/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2.3. Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 85/2024/QĐ-BPKCTT ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng về việc “Phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ” để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015.

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh;
- VKS huyện;
- THA DS huyện;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thanh Vũ**